

Bản án số: 13/2018/HSST

Ngày 28-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh.

Bà Lê Thị Hoàng Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Phúc – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Đình K, sinh năm 1996 tại Tiền Giang;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang; nơi sinh sống: Như trên; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Trần Thị T; có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 27/10/2017; bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Văn H, sinh năm 1973- có mặt.

Nơi cư trú: Phòng số 8, nhà số 266/40/4 đường T, Phường 8, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Võ Minh P, sinh năm 1982 - vắng mặt.

Nơi cư trú: Ấp N, xã X, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 00 phút ngày 27/10/2017 tổ tuần tra đặc nhiệm hướng Nam – Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp Công an xã Bình Hưng tuần tra đến trước số nhà C9/21F ấp 4A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Trần Đình K đang điều khiển xe mô tô biển số 59C1-144.13 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra tổ tuần tra phát hiện và thu giữ bên trong túi quần bên phải phía trước của K đang mặc có một hộp nhựa màu xanh bên trong chứa 01 gói nylon hàn kín chứa chất bột màu trắng và 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng mà K khai nhận là heroin dùng để sử dụng cho bản thân. Lực lượng công an thu giữ tang vật và đưa K về trụ sở Công an xã Bình Hưng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bản kết luận giám định số 1700/KLGD-H ngày 07 tháng 11 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận:

“01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Đình K và hình dấu Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh gửi đến giám định, bên trong có:

- Bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5813g, loại Heroin.

- Bột màu trắng trong 01 gói giấy bạc là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0209g, loại Heroin”.

Tại Cơ quan điều tra Trần Đình K khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy (Heroin) từ năm 2015 đến thời điểm bị bắt. Nguồn gốc ma túy có sử dụng do K mua của nhiều đối tượng (chưa rõ lai lịch) tại khu vực Bến xe Quận 8. Khoảng 17 giờ ngày 26/10/2017, K gọi điện thoại cho đối tượng tên Huy (không rõ lai lịch) đặt mua 500.000 đồng ma túy (heroin). Huy đồng ý và hẹn gặp K tại cầu Mỹ Lợi thuộc khu vực tỉnh Tiền Giang để giao ma túy. Sau khi mua ma túy xong K cầm gói ma túy vừa mua được cất vào trong hộp nhựa màu xanh bỏ vào túi quần và điều khiển xe mô tô biển số 59C1-144.13 về nhà trọ của Ngô Thị Ánh Q (là người sống như vợ như chồng với K) tại địa chỉ 266/40/4 Tôn Đản, Phường 8, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây K lấy gói ma túy vừa mua được ra sử dụng một phần, sau đó K lấy một phần ma túy bỏ vào gói giấy bạc để sử dụng lần sau, số ma túy còn lại K để trong gói nylon hàn kín. Tất cả số ma túy trên K để vào trong hộp nhựa màu xanh và cất vào trong túi quần. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 27/10/2017, K điều khiển xe đi làm, khi đến trước địa chỉ C9/21F Phạm Hùng, ấp 4A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ như nội dung nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5813g, loại Heroin.

- 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0209g, loại Heroin.

- 01 hộp nhựa màu xanh.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

- 01xe mô tô biển số 59C1-144.13. Qua xác minh do ông Ngô Văn H (Sinh năm: 1973; HKTT: 241/33/1A B, Phường 5, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Ông H cho K mượn xe nhưng không biết K sử dụng xe để đi mua ma túy sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 14/CTR-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Đình K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 và điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội: Xử phạt bị cáo Trần Đình K từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và giao trả lại chiếc xe mô tô biển số 59C1-144.13 cho ông Ngô Văn H.

Bị cáo Trần Đình K khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Ông Ngô Văn H xin được nhận lại chiếc xe mô tô biển số 59C1-144.13 do ông H không biết bị cáo sử dụng chiếc xe trên để phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện ma túy của mình nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Số ma túy thu giữ của bị cáo, qua giám định có khối lượng 0,6022g là ma túy ở thể rắn loại Heroin.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn Ki cáo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Mặt khác, theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định hình phạt nhẹ hơn quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án:

- 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5813g, loại heroin; 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0209g, loại heroin (hiện được lưu giữ trong 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1700/2017, chữ ký ghi tên Trần Đình K, có hình dấu Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, chữ ký của Giám định viên Trần Đình H, chữ ký của CB Phan Minh M) và 01 hộp nhựa màu xanh. Xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 59C1-144.13. Qua xác minh do ông Ngô Văn H đứng tên chủ sở hữu. Ông H cho K mượn xe nhưng không biết K sử dụng xe để đi mua ma túy sử dụng nên giao trả lại cho ông H chiếc xe mô tô trên.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo

cũng như xử lý vật chứng vụ án và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cũng như chấp nhận đề nghị của ông Hiếu xin nhận lại 01xe mô tô biển số 59C1-144.13.

[7] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Đình K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 331, 333 của của Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Đình K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/10/2017.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 1700/2017, chữ ký ghi tên Trần Đình K, có hình dấu Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, chữ ký của Giám định viên Trần Đình H, chữ ký của CB Phan Minh M và 01(một) hộp nhựa màu xanh.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Giao trả lại cho ông Ngô Văn H 01 (một) xe mô tô biển số 59C1-144.13.

(tất cả vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/01/2018 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, ông Ngô Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Lưu hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thường Đông

